

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN  
58 VÕ VĂN TẦN, PHƯỜNG 6, QUẬN 3, TP.HCM  
[www.agrexland.com](http://www.agrexland.com)

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## NĂM 2017

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2018



## MỤC LỤC

|  |    |
|--|----|
| I. Thông tin chung .....   | 3  |
| 1. Thông tin khái quát .....   | 3  |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển .....  | 3  |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....  | 3  |
| 4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý .....  | 3  |
| 5. Định hướng phát triển .....   | 5  |
| 6. Các rủi ro .....  | 6  |
| II. Tình hình hoạt động trong năm .....  | 6  |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất .....  | 6  |
| 2. Tổ chức và nhân sự .....  | 6  |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....   | 7  |
| 4. Tình hình tài chính hợp nhất .....  | 7  |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....  | 8  |
| III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc .....   | 9  |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....  | 9  |
| 2. Tình hình tài chính.....  | 9  |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....   | 9  |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai .....   | 9  |
| IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty .....  | 9  |
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty .....   | 9  |
| 2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....  | 10 |
| V. Quản trị công ty .....  | 10 |
| 1. Hội đồng quản trị .....   | 10 |
| 2. Ban Kiểm soát .....   | 11 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát ..... | 12 |
| VI. Báo cáo tài chính.....   | 12 |
| 1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.....  | 12 |
| 2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán.....  | 12 |

## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301042973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2016; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/08/2009; đăng ký lần đầu ngày 16/06/2006 số 4103004897.
- Vốn điều lệ: 108.000.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư: 213.775.000.000 đồng
- Địa chỉ: 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TPHCM
- Số điện thoại: 028 - 3930 4464
- Số fax: 028 - 3930 3186
- Website: [www.agrexland.com](http://www.agrexland.com)
- Mã cổ phiếu: AGX

### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Nông sản Thực phẩm Xuất khẩu Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 08/11/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01/07/2006.
- Vốn điều lệ của Công ty khi cổ phần hoá ban đầu là 50.000.000.000 đồng đã tăng lên 90.000.000.000 đồng vào tháng 8 năm 2009 và tăng lên 108.000.000.000 đồng vào ngày 12 tháng 11 năm 2015.
- Thành lập Công ty con là Công ty Cổ phần Thực phẩm Agrex Saigon vào tháng 02 năm 2009, vốn điều lệ ban đầu 40.000.000.000 đồng, tăng lên 54.000.000.000 đồng trong năm 2014, với tỷ lệ cổ phần sở hữu 99,92% và tăng lên 70.000.000.000 đồng trong năm 2015, với tỷ lệ cổ phần sở hữu 99,94%.

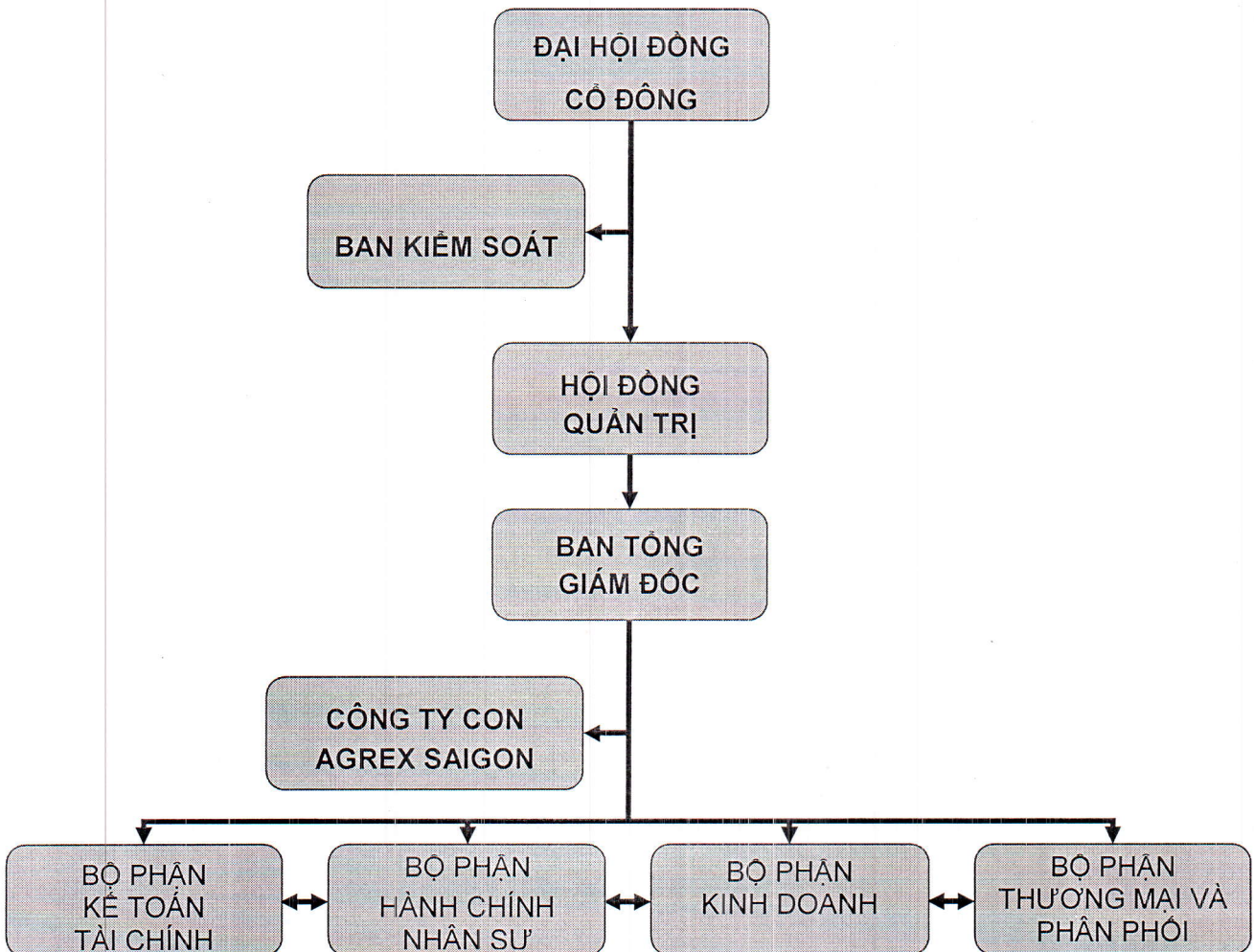
### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Sản xuất, chế biến thực phẩm;
  - + Cho thuê nhà xưởng, văn phòng;
  - + Kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An.

### **4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị:
  - + Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề quan trọng nhất liên quan đến sự tồn tại và hoạt động của Công ty, theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - + Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc và những

- người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.
- + Ban kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp các hoạt động kinh doanh và kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- + Ban Tổng Giám đốc: gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc là người đại diện cho Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Các bộ phận chức năng: do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Ban Tổng Giám đốc. Các bộ phận chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của bộ phận mình đồng thời phối hợp với các bộ phận khác và các đơn vị trực thuộc trong mọi việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty con: Công ty Cổ phần Thực phẩm Agrex Saigon
- + Địa chỉ: 10 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM

- + Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Bán buôn gạo. Sản xuất chế biến thực phẩm. Bán buôn thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm thuốc lá, thuốc láo. Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh. Lưu trữ hàng hoá trong kho đông lạnh.
  - + Vốn điều lệ thực góp: 70.000.000.000 đồng
  - + Tỷ lệ sở hữu tại công ty con: 99,94%
- Đơn vị trực thuộc: quản lý tập trung tại văn phòng Công ty

## 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - + Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng tốt, an toàn, tiện dụng, độc đáo;
  - + Đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng, người lao động và cổ đông;
  - + Phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - + Mục tiêu chất lượng là hàng đầu, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững cho các ngành kinh doanh đang hoạt động của Công ty.
  - + Sản xuất kinh doanh thực phẩm chế biến: mở rộng thị trường bằng cách tìm kiếm thêm khách hàng trong và ngoài nước. Cải tiến những mặt hàng thực phẩm chế biến hiện hữu và phát triển thêm nhiều mặt hàng thực phẩm chế biến mới với chất lượng cao và luôn đảm bảo an toàn thực phẩm.
  - + Cho thuê văn phòng: giữ vững tỷ lệ lấp đầy diện tích cho thuê ở mức tối đa, luôn cải thiện môi trường cho thuê thân thiện và tích cực hỗ trợ khách thuê.
  - + Các dự án bất động sản: theo dõi tình hình và cập nhật các thông tin thị trường nhằm triển khai các dự án vào thời điểm phù hợp.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
  - + Môi trường: đối với ngành chế biến thực phẩm, một trong những mục tiêu hàng đầu của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thân thiện và gần gũi với môi trường, nguyên liệu đầu vào đều được kiểm nghiệm nghiêm ngặt để tránh không có các chất độc hại làm hại đến sức khoẻ người tiêu dùng và môi trường. Bên cạnh đó, môi trường của ngành dịch vụ cho thuê văn phòng luôn giữ gìn sạch sẽ, thoáng mát và an ninh.
  - + Xã hội: tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng giá trị gia tăng cho Khách hàng cũng như Nhà cung cấp.
  - + Cộng đồng: Công ty tham gia các chương trình hoạt động mang tính cộng đồng như tham gia công tác Đoàn, Đảng và một số hoạt động từ thiện giúp đỡ trẻ em cơ nhỡ, hỗ trợ đồng bào lũ lụt,....

## 6. Các rủi ro

Thị trường cho thuê văn phòng: số lượng cao ốc văn phòng cho thuê ngày càng tăng, do vậy giá thuê cũng được điều chỉnh cân bằng giữa cung và cầu (có xu hướng ngày càng thấp hơn). Điều này ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận trong năm.

Ngành chế biến thực phẩm : sản xuất nông nghiệp đối mặt với nhiều khó khăn tác động tiêu cực đến nguồn cung cấp nguyên liệu chế biến. Ngoài ra sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp trong nước và sự đổ bộ của các doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào thị trường. Ban điều hành Công ty sẽ luôn nỗ lực đưa ra những chính sách hoạt động phù hợp để ổn định sản xuất mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2017

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017

| Lĩnh vực kinh doanh<br>(Đvt: tỷ đồng) | Kế hoạch 2017 |                      | Kết quả thực hiện năm 2017 |             |                      |             |
|---------------------------------------|---------------|----------------------|----------------------------|-------------|----------------------|-------------|
|                                       | Doanh thu     | Lợi nhuận trước thuế | Doanh thu                  | % KH        | Lợi nhuận trước thuế | % KH        |
| Thực phẩm                             | 514.9         | 30.1                 | 499.8                      | 97%         | 28.4                 | 95%         |
| Dịch vụ cho thuê (*)                  | 58.2          | 15.4                 | 57.9                       | 99%         | 16.4                 | 106%        |
| Hoạt động tài chính                   | 3.8           | 3.8                  | 9.0                        | 236%        | 9.0                  | 236%        |
| Doanh thu BĐS đầu tư                  |               | 0.0                  | 49.5                       |             | 27.1                 |             |
| Thu nhập khác                         | 3.3           | 0.1                  | 7.5                        | 223%        | 1.4                  | 1111%       |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>580.3</b>  | <b>49.4</b>          | <b>623.6</b>               | <b>107%</b> | <b>82.3</b>          | <b>166%</b> |

(\*): Tổng doanh thu thuần bao gồm doanh thu nội bộ là 19.7 tỷ đồng

Doanh thu thực hiện năm 2017 là 623.6 tỷ đồng, đạt 107% so với chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao là 580.3 tỷ đồng (bao gồm doanh thu nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con là 19.7 tỷ đồng).

- + Doanh thu từ hoạt động chế biến thực phẩm đạt 499.8 tỷ đồng, đạt 97% so với chỉ tiêu kế hoạch.
- + Doanh thu dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà xưởng đạt 57.9 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch.
- + Doanh thu tài chính vượt 136% so với kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2017 là 82.3 tỷ đồng đạt 166% so với chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao là 49.4 tỷ đồng, cao hơn chỉ tiêu là 32.9 tỷ đồng chủ yếu là do Công ty có khoản thu nhập khác từ thanh lý tài sản là 27.1 tỷ đồng. Chi tiết lợi nhuận trước thuế của các mảng hoạt động như sau:

- + Hoạt động chế biến thực phẩm đạt 28.4 tỷ đồng, đạt 95% chỉ tiêu kế hoạch
- + Hoạt động dịch vụ cho thuê văn phòng và nhà xưởng đạt 16.4 tỷ đồng đạt 106% kế hoạch.
- + Hoạt động tài chính đạt 9.0 tỷ đồng, vượt 136% kế hoạch và thu nhập khác đạt 27.1 tỷ đồng.

### 2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

| Họ và tên   | Chức vụ           | Số cổ phần có quyền biểu quyết |
|---|-------------------|--------------------------------|
| Ông Ngô Bình Long   | Tổng giám đốc     | 2,376                          |
| Ông Phạm Hải Long<br>(đại diện vốn Tổng Cty TM SG-TNHH MTV) | Phó Tổng giám đốc | 1,319,760                      |

|                         |                                    |   |
|-------------------------|------------------------------------|---|
| Bà Võ Thị Huyền Linh    | GĐ Kinh doanh                      | 0 |
| Ông Cao Xuân Cường      | Kế toán trưởng                     | 0 |
| Ông Trương Văn Mạnh Lâm | GĐ Bộ phận Thương mại và Phân phối | 0 |

- Tổng số lượng cán bộ, nhân viên toàn công ty là 925 người, Công ty luôn tuân thủ việc thực hiện các chính sách về người lao động theo Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

### 3. Tình hình đầu tư

#### a. Đầu tư Dự án

- Các dự án bất động sản (Quận 7, Quận 8): tiếp tục khai thác mặt bằng thuê, hoàn tất các thủ tục pháp lý và cập nhật thông tin nhằm lựa chọn thời điểm triển khai các dự án phù hợp.

#### b. Hoạt động đầu tư ngành chế biến thực phẩm

Công ty luôn phấn đấu duy trì ổn định sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 22000 và đáp ứng một số tiêu chuẩn an toàn thực phẩm BRC, HACCP, IFS và HALAL để cung cấp sản phẩm thực phẩm chế biến có chất lượng tốt và mở rộng thị trường tiêu dùng nước ngoài, Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành thực hiện sửa chữa cải tạo cơ sở hạ tầng, đầu tư máy móc thiết bị và hoàn thiện hệ thống quản lý tạo đà cho kế hoạch phát triển bền vững.

### 4. Tình hình tài chính hợp nhất

#### a. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu (tỷ đồng)                | Năm 2016 | Năm 2017 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 400.92   | 456.48   | 14%         |
| Doanh thu thuần                   | 487.67   | 591.83   | 21%         |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 49.47    | 80.90    | 64%         |
| Lợi nhuận khác                    | 18.11    | 1.40     | -92%        |
| Lợi nhuận trước thuế              | 67.58    | 82.30    | 22%         |
| Lợi nhuận sau thuế                | 56.29    | 67.78    | 20%         |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)    | 20%      | 30%      |             |

(\*) Trong năm 2016, Công ty thực hiện chia cổ tức 20%/vốn điều lệ và trong năm 2017 đã tạm ứng cổ tức 10%/vốn điều lệ.

Tài chính của Công ty vẫn luôn vững mạnh với giá trị tổng tài sản tại 31/12/2017 là 456.48 tỷ đồng được hình thành chủ yếu từ khoản vốn chủ sở hữu là 371.42 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 81.37% tổng tài sản; còn khoản nợ phải trả chỉ chiếm 18.63% tổng tài sản. Trong khoản mục nợ phải trả không có nợ phải trả quá hạn. So với tổng tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ lệ 63.97% tương ứng 292.02 tỷ đồng và tài sản dài hạn chiếm tỷ lệ 36.03% tương ứng 164.47 tỷ đồng. Các khoản nợ phải thu ngắn hạn chỉ chiếm 9.82% trong tổng tài sản ngắn hạn và 6,28% trên tổng tài sản.

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu                                    | Năm 2016 | Năm 2017 |
|---|----------|----------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>   |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:                | 2.71     | 3.73     |
| + Hệ số thanh toán nhanh:                   | 1.97     | 2.97     |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>            |          |          |
| + Hệ số Nợ/ Tổng tài sản                    | 0.17     | 0.19     |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu                  | 0.20     | 0.23     |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>    |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho                    | 10.08    | 9.18     |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>     |          |          |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | 0.12     | 0.11     |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu  | 0.17     | 0.18     |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản    | 0.14     | 0.15     |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DT thuần  | 0.10     | 0.14     |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

- a. **Cổ phần:** Vốn đầu tư của chủ sở hữu là 108,000,000,000 đồng được chia thành 10,800,000 cổ phần phổ thông, mệnh giá mỗi cổ phần là 10,000 đồng.
- b. **Cơ cấu cổ đông** (Theo danh sách chốt số lượng cổ đông tại ngày 29/12/2017 do Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam – CN TP HCM cung cấp) :  
 Tổng số là 136 cổ đông bao gồm:
- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu
    - + Cổ đông lớn (giữ trên 5% cổ phần): 4 cổ đông sở hữu 9.003.400 cổ phần
    - + Cổ đông nhỏ: 132 cổ đông sở hữu 1.796.600 cổ phần
  - Cơ cấu cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:
    - + Cổ đông tổ chức: 6 cổ đông sở hữu 9.076.900 cổ phần
    - + Cổ đông cá nhân: 130 cổ đông sở hữu 1.723.100 cổ phần
  - Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài
    - + Cổ đông trong nước: 133 cổ đông sở hữu 8.872.200 cổ phần
    - + Cổ đông nước ngoài: 3 cổ đông sở hữu 1.927.800 cổ phần
  - Cơ cấu cổ đông nhà nước và các cổ đông khác,
    - + Cổ đông nhà nước: 1 cổ đông sở hữu 1,980,000 cổ phần
    - + Cổ đông khác: 135 cổ đông sở hữu 8,820,000 cổ phần
- c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** tăng lên 108,000,000,000 đồng vào ngày 12 tháng 11 năm 2015.



d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có cổ phiếu quỹ

e. **Các chứng khoán khác:** không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu thuần năm 2017 đạt 623.6 tỷ đồng, tăng 17.18% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế năm 2017 là 82.3 tỷ đồng tăng 21.74% so với năm 2016 chủ yếu do tăng lợi nhuận khác từ thanh lý tài sản.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2017 là 456.48 tỷ đồng, tăng 13.86% so với năm 2016; trong đó tài sản ngắn hạn là 292.02 tỷ đồng tăng 80.01% và tài sản dài hạn là 164.47 tỷ đồng giảm 31.10% so với năm 2016.

Tài sản có xu hướng chuyển dịch dần từ tài sản dài hạn sang tài sản ngắn hạn do khoản tiền gửi tiết kiệm chuyển qua thời hạn ngắn hơn.

Tổng các khoản nợ phải thu tại 31/12/2017 là 28.68 tỷ đồng, không có nợ phải thu khó đòi, trong đó phải thu của Khách hàng là 24.60 tỷ đồng và khoản phải thu khác là 4.08 tỷ đồng.

##### b. Tình hình nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả đến cuối năm 2017 là 85.06 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 78.24 tỷ đồng và nợ phải trả dài hạn là 6.82 tỷ đồng. Như vậy, tổng số nợ phải trả năm 2017 tăng 26.83% so với năm 2016, nguyên nhân của việc tăng này là do tăng khoản phải trả ngắn hạn cho nhà cung cấp.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Tiếp tục quản lý bằng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, BRC, HACCP, IFS và HALAL.
- Cơ cấu tổ chức đã được sắp xếp cho phù hợp với chiến lược kinh doanh trong từng thời điểm của công ty với nhân số của từng bộ phận vừa đủ đảm bảo vận hành hoạt động kinh doanh của từng ngành một cách tốt nhất và khoa học nhất.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung tăng thêm thị phần thực phẩm xuất khẩu tại các nước Mỹ, Úc, Châu Âu, Nhật.
- Tăng năng lực sản xuất để tăng doanh số khách hàng hiện hữu, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, có chính sách giá phù hợp với từng thị trường khách hàng, mở rộng thị trường nội địa, đảm bảo chất lượng sản phẩm, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ.
- Tiếp tục phát triển, nghiên cứu các mặt hàng mới, các sản phẩm có tính độc đáo và ổn định về nguồn nguyên liệu, giá cả cạnh tranh.
- Tiếp tục duy trì phục vụ tốt các dịch vụ tòa nhà nhằm giữ và thu hút khách thuê đạt tỷ lệ diện tích thuê từ 95% trở lên.
- Đào tạo nguồn nhân lực, chú trọng công tác chuẩn bị nhân sự kế thừa nhằm mục đích phát triển bền vững

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty

Hội đồng quản trị luôn hỗ trợ, đề ra các giải pháp cần thiết và kịp thời chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn giúp công ty hoàn thành và vượt chỉ tiêu ĐHCĐ năm 2017 giao.

Trong năm 2017, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp HĐQT thường kỳ với những nội dung về tình hình sản xuất, kinh doanh – đầu tư của Công ty. Trên cơ sở bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và xu hướng của thị trường, HĐQT đã đưa ra các chủ trương và quyết định hợp lý, linh hoạt về phương án sản xuất kinh doanh – đầu tư phù hợp, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoàn thành kế hoạch đề ra

Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng Giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên Điều lệ Công ty, Quy chế và Quy định đã ban hành đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.

Kết thúc năm 2017, Hội đồng quản trị đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra. Ban Tổng Giám đốc cũng đã góp phần thực hiện thành công các kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.

## 2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kinh tế thế giới năm 2018 được dự đoán sẽ có những bước đột phá về tăng trưởng, duy trì đà phát triển ổn định. Kinh tế Việt Nam dự báo tiếp tục tăng trưởng tích cực trong năm 2018 tuy nhiên cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro ảnh hưởng từ sự bất định của chính trị thế giới, tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, chỉ số giá tiêu dùng dự báo sẽ tăng cao hơn năm 2017 có thể tác động đến tâm lý tiêu dùng... Đối với các hoạt động của công ty, dịch vụ cho thuê văn phòng và nhà xưởng: nhìn chung sẽ không có nhiều biến động so với năm 2017; hoạt động kinh doanh chế biến thực phẩm: Công ty phụ thuộc nhiều vào tình hình kinh tế của các nước nhập khẩu, các tiêu chuẩn gắt gao về an toàn vệ sinh thực phẩm và các đối thủ đang phát triển rất mạnh, cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm; hoạt động đầu tư bất động sản: vẫn còn đang theo dõi sự phục hồi của thị trường bất động sản. Với tình hình trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu cho Ban điều hành Công ty hoàn thành chỉ tiêu tài chính trong năm 2018 như sau:

| Lĩnh vực kinh doanh                   | Chỉ tiêu kế hoạch |                      |
|---------------------------------------|-------------------|----------------------|
|                                       | Doanh thu         | Lợi nhuận trước thuế |
| Thực phẩm chế biến                    | 560.2             | 30.1                 |
| Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà xưởng | 60.1              | 17.0                 |
| Hoạt động tài chính                   | 3.8               | 3.8                  |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>624.1</b>      | <b>50.9</b>          |

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

| Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm kỳ | Ngày bổ nhiệm | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----------|---------|----------|---------------|--|
|           |         |          |               |  |

|                     |            |           |            |  |
|---------------------|------------|-----------|------------|--|
| Bà Võ Thị Huyền Lan | Chủ tịch   | 2016-2020 | 04/07/2016 | 24,54% (đại diện vốn của Công ty CP Bourbon Bến Lức)             |
| Ông Ngô Bình Long   | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016 | 0,02%  |
| Ông Phạm Hải Long   | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016 | 12,22% (đại diện vốn Tổng Công ty TM Sài Gòn – TNHH MTV (Satra)) |
| Bà Võ Thị Mỹ        | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016 | 396 CP   |
| Ông Nguyễn Xuân Hán | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016 | -  |

**b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, 05 lần lấy ý kiến bằng văn bản, trong đó tập trung vào các công việc sau:
  - Thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư của quý tiếp theo;
  - Đánh giá kết quả kiểm tra cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.
  - Trên cơ sở bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và xu hướng của thị trường, HĐQT đã đưa ra các chủ trương và quyết định hợp lý, linh hoạt về phương án sản xuất kinh doanh – đầu tư phù hợp, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoàn thành kế hoạch đề ra.
  - Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT thông qua việc thành lập các ban/tiểu ban chuyên trách theo từng lĩnh vực để cố vấn, tham mưu và theo sát tình hình hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết HĐQT sau các kỳ họp.

**2. Ban Kiểm soát**

**a. Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát**

| Họ và tên          | Chức vụ    | Nhiệm kỳ  | Ngày bổ nhiệm | Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết          |
|--------------------|------------|-----------|---------------|---|
| Ông Lê Minh Tuấn   | Trưởng ban | 2016-2020 | 04/07/2016    | 6,11% (đại diện vốn của Tổng Cty TM SG-TNHH MTV ) |
| Ông Khổng Văn Minh | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016    | -   |
| Bà Đặng Thu Hà     | Thành viên | 2016-2020 | 29/06/2016    | 16,30% (đại diện vốn của Công ty Jaccar Holdings) |

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nội dung kiểm soát sau:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các quyền cổ đông

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, kiểm soát về công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc tuân thủ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành
- Kiểm soát về hiệu quả trong đầu tư và kinh doanh
- Kiểm soát thực hiện công tác tài chính kế toán, quản lý sử dụng vốn.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát, BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT; trao đổi ý kiến về các vấn đề thảo luận tại các phiên họp HĐQT và kịp thời đóng góp ý kiến về những vấn đề hoạt động của Công ty;
- Thực hiện các đợt kiểm tra giám sát thông qua làm việc với các nhân sự Công ty, kiểm tra tài liệu các mảng trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty như mua hàng, bán hàng, tổ chức sản xuất, quản lý kho, đầu tư cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị, ... Sau mỗi đợt kiểm tra, BKS đã thảo luận với Ban TGD Công ty về các nội dung kiểm tra và báo cáo cho HĐQT, Ban điều hành để nắm bắt chỉ đạo kịp thời.
- Họp và trao đổi với Kiểm toán độc lập nhằm thông qua báo cáo kiểm toán niên độ 2017, đồng thời thông qua dự thảo báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 sau khi đã thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty.

**c. Kế hoạch hoạt động năm 2018**

Giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, trong các trường hợp cần thiết, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra kịp thời và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty theo quy định.

Làm việc với kiểm toán độc lập sau khi có dự thảo kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2017**

| Chức danh            | Thù lao     | Lương         | Thưởng      |
|----------------------|-------------|---------------|-------------|
| 1. Hội đồng quản trị | 486.000.000 |               | 201.728.370 |
| 2. Ban kiểm soát     | 228.000.000 |               | 200.000.000 |
| 3. Ban Tổng Giám đốc |             | 1.336.115.716 | 168.750.000 |

b. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không có

c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

d. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán gồm:

- Bảng cân đối kế toán hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



**NGÔ BÌNH LONG**

*Handwritten signature*

